

**SOME POSITIVE DISCIPLINE
EDUCATION METHODS
FOR PRESCHOOL CHILDREN**

Le Thi Luan

*Research Center of Preschool Education,
The Vietnam Institute of Educational Sciences,
Hanoi city, Vietnam*

Corresponding author: Le Thi Luan,
e-mail: leluan874@gmail.com

Received August 20, 2024.
Revised September 24, 2024.
Accepted October 2, 2024.

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC
KỈ LUẬT TÍCH CỰC CHO TRẺ
MẦM NON**

Lê Thị Luận

*Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Mầm non,
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam,
thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Tác giả liên hệ: Lê Thị Luận,
e-mail: leluan874@gmail.com

Ngày nhận bài: 20/8/2024.
Ngày sửa bài: 24/9/2024.
Ngày nhận đăng: 2/10/2024.

Abstract. Positive discipline education is a trending educational method that is receiving attention in education in general and preschool education in particular. To help preschool education students and preschool teachers understand the importance of positive discipline education and grasp positive discipline education measures for preschool children. The article uses the method of systematizing, generalizing, analyzing theories of positive discipline, and reviewing documents on positive discipline education so that educators can understand what positive discipline education is, the necessity of positive discipline education for preschool children, and positive discipline education measures in particular; at the same time, it gives some suggestions for preschool education students in training institutions and preschool teachers to change their concepts and perceptions in positive discipline education for preschool children in the current period.

Keywords: Positive discipline education, preschool children, preschool education students, preschool teachers.

Tóm tắt. Giáo dục kỉ luật tích cực đang là một phương pháp giáo dục được quan tâm trong giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng. Mục đích là giúp sinh viên sư phạm mầm non, giáo viên mầm non hiểu được tầm quan trọng của giáo dục kỉ luật tích cực, nắm được các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non. Bài viết sử dụng phương pháp hệ thống hoá, khái quát hoá, phân tích, hồi cứu các tài liệu về giáo dục kỉ luật tích cực để các nhà giáo dục hiểu được thế nào là giáo dục kỉ luật tích cực, sự cần thiết của giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non, các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực nói riêng; đưa ra một số gợi ý cho sinh viên sư phạm mầm non và giáo viên mầm non có sự thay đổi về quan niệm, nhận thức trong giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục kỉ luật tích cực, trẻ mầm non, sinh viên sư phạm mầm non, giáo viên mầm non.

1. Mở đầu

Giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một [1]. Kỉ luật tích cực (KLTC) là hình thức kỉ luật dựa trên sự tôn trọng, mang tính động viên, khuyến khích, hỗ trợ,

không làm dấy lên sự sợ hãi mà ngược lại, nuôi dưỡng cảm xúc tích cực ở trẻ, từ đó dẫn đến ý thức kỉ luật một cách tự giác. Dựa trên các quyền của trẻ em, giúp trẻ phát triển lành mạnh, bảo vệ trẻ khỏi bạo lực và tham gia các hoạt động khác nhau để phát triển toàn diện nhân cách trẻ. Sinh viên sư phạm (SVSP), giáo viên mầm non (GVMN) vận dụng các biện pháp giáo dục (GD) kỉ luật tích cực vào thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non (MN) đồng thời vận dụng các kĩ năng vào giải quyết hiệu quả các tình huống xảy ra trong trường MN.

Các văn bản quy phạm pháp luật đều có quy định cụ thể liên quan đến việc chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em như: Hiến pháp của nước Việt Nam (2012), điều 65 đã khẳng định “Trẻ em được gia đình, Nhà nước và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; Theo quy định tại Khoản 2 Điều 185 Bộ luật Hình sự 2015 thì: Người nào đối xử tồi tệ hoặc có hành vi bạo lực xâm phạm thân thể người dưới 16 tuổi thậm chí bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm Luật trẻ em năm 2016, đã dành Chương II với 30 điều, để quy định cụ thể về 25 quyền và 5 nghĩa vụ của trẻ em. Các quyền này được xây dựng theo hướng bảo vệ toàn diện cho trẻ em, cả về thể chất và tinh thần mà không cho phép các hình thức bạo lực (cả về thể chất và tinh thần) đối với trẻ; Luật giáo dục số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 quy định nghiêm cấm xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, người lao động của cơ sở giáo dục và người học. (Điều 22. Các hành vi bị nghiêm cấm trong cơ sở giáo dục); Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, Điều lệ trường mầm non ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Điều 35. Nhiệm vụ của giáo viên, trong đó khoản 1 và khoản 3 nêu rõ: “Bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của trẻ em trong thời gian trẻ em ở nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập”; Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT; Tại Điều 4 với 4 khoản quy định cụ thể về đạo đức nhà giáo; Điều 4 với 4 khoản quy định cụ thể về đạo đức nhà giáo “Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng hay “Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non”; “Chuẩn nghề nghiệp của người GVMN” và các thông tư, chỉ thị của ngành học MN đều đưa ra các quy định cụ thể, chỉ rõ quy tắc ứng xử, hành vi đạo đức của mọi thành viên trong cơ sở giáo dục mầm non trong hoạt động nghề nghiệp của mình; chỉ rõ nhiệm vụ của CBQL, GV, nhân viên cũng như các hành vi GV và nhân viên không được làm đối với trẻ Đây chính là những căn cứ quan trọng về mặt pháp lí để triển khai giáo dục KLTC cho trẻ em lứa tuổi mầm non. Giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN cần tuân thủ theo các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để đảm bảo quyền trẻ em GD dựa trên sự tôn trọng trẻ em, không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần của trẻ em MN.

Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2015 đã ban hành tài liệu bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông về giáo dục kỉ luật tích cực và năm 2021 với cách hiểu giáo dục kỉ luật tích cực được hiểu là một phương pháp giáo dục dựa trên nguyên tắc vì lợi ích tốt nhất của học sinh. Điều này đồng nghĩa với việc không chỉ quan tâm đến việc kiểm soát hành vi của học sinh mà còn chú trọng đến việc xây dựng một môi trường giáo dục tích cực để khuyến khích sự phát triển của trẻ, giáo dục kỉ luật tích cực bao gồm một loạt các biện pháp giáo dục mang tính dài hạn nhằm phát huy tính kỉ luật tự giác của học sinh. Thay vì chỉ đơn thuần áp đặt quy tắc và biện pháp kiểm soát, giáo dục kỉ luật tích cực tạo điều kiện cho việc thể hiện rõ ràng những mong đợi, quy tắc và giới hạn mà học sinh phải tuân thủ [2].

Thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục mầm non giai đoạn 2018 – 2025, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng cho GVMN “Giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non”, trong đó chỉ ra khái niệm kỉ luật tích cực, giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non, đặc điểm, nguyên tắc và biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN [3].

Gần đây, năm 2018, tổ chức UNICEF Việt Nam đã thực hiện khảo sát nhanh U-Report về chủ đề cách giáo dục trẻ bằng bạo lực ở trường học bởi các giáo viên và những người lớn khác ở

trường. Kết quả thăm dò ý kiến cho thấy trong số 417 người trả lời, 34% cho biết đã từng là nạn nhân bị xâm hại bằng lời nói nhiều hơn một lần và 59% đã chứng kiến những cảnh tượng này trong trường học trong vòng 12 tháng qua. Khi được hỏi về trừng phạt thể chất, 18% số người trả lời khảo sát cho biết họ đã từng trải qua hình thức kỉ luật này nhiều hơn một lần và 37% số học sinh cho biết đã từng chứng kiến việc này [4]. Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em đã khẳng định rõ ràng không một hình thức bạo lực nào đối với trẻ em mà có thể được chứng minh là cách giáo dục trẻ đúng đắn. Và một điều đáng mừng là đã có các giải pháp cho vấn đề này. UNICEF đang phối hợp cùng với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng các biện pháp phòng, chống không để bạo lực xảy ra và xử lí, giải quyết khi xảy ra bạo lực như tạo ra những giải pháp có tính bảo mật và dễ dàng tiếp cận đối với học sinh để các em có thể báo cáo bất kỳ hành vi bạo lực nào trong trường học mà không lo sợ bị trả đũa. UNICEF phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng khái niệm “kỉ luật tích cực” ở Việt Nam. Đây là phương pháp tiếp cận trang bị cho giáo viên và người chăm sóc trẻ những phương tiện và kĩ năng cần thiết để dạy cho trẻ những hành vi phù hợp và chủ động phòng tránh không để xảy ra những hành vi không phù hợp [4]. Năm 2016, Tổ chức Plan đã phát hành tài liệu “Phương pháp kỉ luật tích cực - Tài liệu dành cho tập huấn viên”, nội dung cuốn sách được chia làm 8 phần gắn kết với nhau theo một trình tự nhất định nhưng cũng tương đối độc lập với nhau. Mỗi chương bao gồm một số mục chứa đựng các kiến thức cơ bản và các hoạt động hình thành kĩ năng để tập huấn viên giới thiệu, tổ chức hoạt động cho học viên. Trong mỗi chương có phần Kiến thức đề xuất dành cho tập huấn viên mang tính chất định hướng, gợi ý, tham khảo. Đây là phần tập huấn viên nên đọc trước khi tiến hành tập huấn về phương pháp kỉ luật tích cực cho trẻ em [5]. Tác giả Jane Nelsen, EDD. LYNN LOTT, MA, MFT, H Stephen Glenn đã xuất bản bộ sách gồm 2 tập “ Phương pháp giáo dục kỉ luật tích cực”, trong đó đưa ra khái niệm kỉ luật tích cực là gì và các giải pháp kỉ luật tích cực. Hai cuốn sách trình bày 27 bí quyết nuôi dạy con theo phương pháp Kỉ luật tích cực và cách xử lí các tình huống trong quá trình nuôi dạy con mà gia đình nào cũng sẽ gặp phải [6]. Năm 2022, tác giả TS. Lê Thị Loan đã nghiên cứu giáo dục kỉ luật tích cực đối với học sinh các trường trung học phổ thông nhằm giảm thiểu bạo lực học đường tại Tiền Giang [7]. Tác giả Trần Thanh Dur, Nguyễn Cát Lượng đã công bố trong Tạp chí Giáo dục của trường Đại học sư phạm TP. HCM nghiên cứu thực trạng quản lí lớp học bằng kỉ luật tích cực ở một số trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh [8]. Tài liệu Tổ chức Cứu trợ trẻ em Thụy Điển 2016, lần đầu tiên xuất bản là Kỉ luật tích cực là gì và thực hiện như thế nào? xuất bản lần đầu năm 2007, xuất bản lần hai năm 2011, xuất bản lần ba năm 2013 và chỉnh sửa năm 2017 tài liệu “Kỉ luật tích cực trong thực hành làm cha mẹ hàng ngày” của Save childrend - Tổ chức Cứu trợ Trẻ em – Văn phòng đại diện tại Việt Nam, nhằm trả lời cho Báo cáo về bạo lực đối với trẻ em trên thế giới năm 2006, một nghiên cứu toàn cầu về bạo lực đối với trẻ em của Liên Hợp Quốc. Nghiên cứu này cho thấy, trẻ em bị bạo lực khắp nơi trên thế giới và nguyên nhân của vấn đề này là do thói quen văn hóa lạc hậu cũng như sự thiếu hiểu biết về quyền con người của trẻ em. Báo cáo về nạn bạo lực đối với trẻ em trên thế giới đã đưa ra các giải pháp nhằm giảm thiểu bạo lực đối với trẻ em trong mỗi gia đình. Các giải pháp này nhấn mạnh tầm quan trọng của: y Việc thay đổi các thực hành văn hóa góp phần chống lại nạn bạo lực đối với trẻ em như loại bỏ các trừng phạt thân thể và tinh thần. y Tăng cường mối quan hệ và giao tiếp không bạo lực đối với trẻ em. Xây dựng kĩ năng về kỉ luật không bạo lực, cách giải quyết vấn đề và hòa giải xung đột cho các bậc cha mẹ [8]. Trong 03 ngày 28/09 đến ngày 30/09/2022, Khoa Giáo dục Mầm non – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã tổ chức thành công Khóa tập huấn ”Áp dụng kỉ luật tích cực trong quản lí lớp học ở trường mầm non”. Đây là một trong chuỗi hoạt động được tổ chức dưới sự hỗ trợ của Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục mầm non giai đoạn 2018- 2025 của Bộ GDĐT (Đề án 33) và Tổ chức Save the Children. Khóa tập huấn được tổ chức hai đợt tại Hà Nội và thành phố Huế. Đợt tập huấn thứ nhất diễn ra tại Trường ĐHSPh Hà Nội đã thu hút sự tham gia của các học viên đến từ các trường đại học, cao đẳng và một số trường mầm non khu vực miền Bắc, bao gồm: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Ninh

Bình, Quảng Ninh, Phú Thọ, Thái Nguyên, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Bắc Kạn, Thanh Hóa [9].

Từ các kết quả nghiên cứu và các tài liệu trên cho thấy: Giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non đã và đang được quan tâm và vận dụng vào thực tiễn trên thế giới và Việt Nam. Giáo dục kỉ luật tích cực là phương pháp được dựa trên nền tảng tạo dựng mối quan hệ tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau giữa người lớn, giáo viên với trẻ mầm non giúp trẻ cảm thấy được yêu thương và sẵn sàng chia sẻ, giao tiếp, tăng cường sự tự tin và khả năng giải quyết vấn đề, kĩ năng làm việc nhóm, hợp tác, giúp trẻ có hiểu biết về những hành vi không tốt trong độ tuổi còn nhỏ, từ đó giúp trẻ tạo dựng thói quen điều chỉnh hành vi, thái độ không lành mạnh một cách phù hợp, hỗ trợ trẻ phát triển về cả mặt cảm xúc, xã hội và trí tuệ thông qua kỉ luật tích cực sẽ giúp con xây dựng nền tảng vững chắc để trẻ được phát triển toàn diện.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp hệ thống hoá, khái quát hoá, phân tích lí thuyết về kỉ luật tích cực, hồi cứu các tài liệu về giáo dục kỉ luật tích cực trong giáo dục nói chung và các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực nói riêng; lí luận giáo dục kỉ luật tích cực trong GDMN để đưa ra một số gợi ý cho sinh viên SPMN và GVMN cũng như cơ sở đào tạo GVMN nhằm tạo ra sự thay đổi quan niệm, nhận thức về giáo dục kỉ luật tích cực hiện nay.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Một số khái niệm cơ bản

a) *Giáo dục kỉ luật tích cực*

Giáo dục kỉ luật tích cực trong nhà trường là phương pháp giáo dục học sinh mà không sử dụng đến các hình thức bạo lực, trừng phạt; trong đó giáo viên, cán bộ giáo dục áp dụng các hình thức kỉ luật tích cực, phù hợp để giúp học sinh giảm thiểu những hành vi không phù hợp, củng cố các hành vi tích cực và phát triển nhân cách một cách tốt đẹp, bền vững. Giáo dục kỉ luật tích cực (KLTC) không phải là:

- Sự buông thả, để cho HS muốn làm gì thì làm;
- Không có các quy tắc, giới hạn hay sự mong đợi.
- Những phản ứng mang tính ngăn chặn hay những hình phạt thay thế cho việc đánh mắng, sỉ nhục [4],[10], [11], [28].

b) *Giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN*

Có những quan niệm khác nhau về giáo dục kỉ luật tích cực:

Dưới góc độ nhà giáo dục: Giáo dục KLTC là hoạt động có hướng đích của nhà giáo dục nhằm trang bị hệ thống kiến thức, thái độ, kĩ năng, hành vi cho GVMN nhằm thực thi cách thức kỉ luật phi bạo lực về thể xác và tinh thần đối với trẻ mầm non; nuôi dưỡng cảm xúc tích cực ở trẻ, nâng cao cảm giác gần gũi, an toàn và tình yêu giữa trẻ với GVMN, từ đó giúp trẻ nhận thức được bản thân, tự kiểm soát hành vi, thái độ và dần dần tuân theo các quy định/chuẩn mực hành vi một cách tự giác [3].

Dưới góc độ người giáo viên (GV): Là cách thức giáo dục trẻ em mà không sử dụng đến các hình thức bạo lực, trừng phạt; trong đó giáo viên áp dụng các hình thức kỉ luật tích cực, phù hợp để giúp trẻ mầm non giảm thiểu những hành vi không phù hợp, củng cố các hành vi tích cực và phát triển toàn diện nhân cách [11], [12], [2].

Dù ở góc độ nào thì giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN đều dựa trên nguyên tắc đảm bảo Quyền con người, quyền trẻ em, luôn “lấy trẻ làm trung tâm” trong cách ứng xử của GV trước

các “vi phạm” của trẻ không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần của trẻ, bảo đảm phù hợp đặc điểm tâm sinh lí của trẻ [3].

c) Biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN

Là cách thức hoạt động giáo dục cụ thể của giáo viên với trẻ em, trong đó người giáo viên áp dụng các hình thức kỉ luật tích cực phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của trẻ nhằm giúp trẻ nhận thức, khắc phục giảm thiểu các hành vi không phù hợp, động viên, khích lệ trẻ thực hiện hành vi tích cực, xây dựng sự tự tin, lòng tự trọng và tính trách nhiệm, giúp trẻ phát triển toàn diện nhân cách mà không làm cho các em bị tổn thương [12], [2].

2.2.2. Ý nghĩa của phương pháp giáo dục kỉ luật tích cực

a) Đối với trẻ mầm non

Trẻ có nhiều cơ hội chia sẻ, bày tỏ cảm xúc; được mọi người quan tâm, tôn trọng lắng nghe ý kiến, được khích lệ, động viên khiến trẻ tự tin và yêu thích học tập, có ý thức tự giác, tự nhận ra khuyết điểm và sửa chữa khuyết điểm, biết yêu thương, tôn trọng người khác, được phát triển toàn diện về trí tuệ và nhân cách, trở thành công dân tốt cho tương lai.

Trẻ được đối xử công bằng, được đảm bảo quyền lợi của mình (đã được pháp luật quy định) và được dạy cách tự giác tuân thủ theo các quy định và quy tắc.

Trẻ được người lớn giúp đỡ trong việc nhận ra điều chỉnh những biểu hiện, thái độ, hành vi chưa phù hợp trong quá trình học tập, vui chơi và ứng xử các mối quan hệ, qua đó hình thành hành vi đúng, dần dần tạo thành thói quen tốt, có lợi cho sự phát triển của trẻ, là nền tảng quan trọng để bước vào học tập ở lớp một và các cấp học sau này và trở thành một công dân tốt.

Trẻ xây dựng được sự tự tin, lòng tự trọng và tính trách nhiệm, kĩ năng xử lí các tình huống khó khăn trong học tập và cuộc sống, góp phần giúp trẻ phát triển toàn diện nhân cách.

b) Đối với GVMN

Giảm được áp lực quản lí lớp học, xây dựng được mối quan hệ thân thiện giữa cô và trẻ, được trẻ tin tưởng, yêu quý và tôn trọng, hạn chế được sai lầm, không vi phạm kỉ luật; nâng cao được hiệu suất quản lí lớp học, từ đó, nâng cao được chất lượng GD.

GV hiểu và nắm bắt tâm lí của trẻ em ở mọi lứa tuổi và bản thân phải tìm được niềm vui trong công việc. Khi trẻ mắc lỗi, GV phải là người bạn, người chị, người mẹ chỉ cho trẻ nhận ra lỗi của mình để tự sửa chữa và điều chỉnh.

GVMN tạo dựng được mối quan hệ tôn trọng, ảm áp, yêu thương giữa giáo viên và trẻ, đồng thời dạy cho trẻ những kĩ năng sống, cách cư xử lịch sự, nhã nhặn, không bạo lực, có sự tôn trọng bản thân, biết cảm thông và tôn trọng người khác và đó là hành trang quan trọng trong suốt cuộc đời của trẻ sau này.

GV có thể giảm căng thẳng bằng việc trau dồi kĩ năng hài hước, tinh thần lạc quan trước mọi tình huống sẽ lan tỏa cảm xúc tích cực của mình đến với trẻ, đến với hoạt động nghề nghiệp, từ đó góp phần tạo nên những đứa trẻ hạnh phúc, trong một môi trường hạnh phúc...

c) Đối với trường MN

Trường MN trở thành môi trường học tập thân thiện và an toàn, tạo được niềm tin với xã hội, mỗi lớp học trở thành lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc, CS-GD để trẻ trở thành công dân tốt, phục vụ và quan tâm, cống hiến cho gia đình, xã hội trong tương lai. Ngoài việc nâng cao nhận thức làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của GV, cần khích lệ động viên, xây dựng những cơ chế thi đua khen thưởng đối với GV thực hiện tốt các biện pháp giáo dục KLTC, làm tốt công tác GD chính trị tư tưởng cho GV, để GV luôn có suy nghĩ sâu sắc về nghề dạy học, yêu nghề, mến trẻ.

d) Đối với cha mẹ của trẻ và cộng đồng

Cha mẹ của trẻ yên tâm tin tưởng nhà trường và GV, phối hợp tốt để GD con cái.

Cộng đồng nói sẽ có được một môi trường sống đầy tình yêu thương trong đó mọi người cảm thấy an toàn, tôn trọng lẫn nhau, giải quyết các xung đột mâu thuẫn thông qua việc thảo luận, xã hội có những công dân tốt, có thể phục vụ, cống hiến cho gia đình xã hội trong tương lai; dần dần sẽ xoá được quan niệm sử dụng biện pháp trừng phạt đối với trẻ, giảm thiểu được các tệ nạn xã hội, bạo hành, bạo lực trong XH [11], [12], [3], [5].

2.2.3. Nguyên tắc giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN

Nguyên tắc 1: Luôn có những nguyên nhân đứng sau hành vi của trẻ.

Để kỉ luật hiệu quả, GVMN phải hiểu được nguyên nhân đằng sau hành vi của trẻ: Trẻ con luôn muốn ứng xử tốt; nếu chúng hành xử sai thì hẳn là phải có lí do nào đó. Điều quan trọng nhất là GV phải nhận ra rằng luôn có những nguyên nhân đứng sau hành vi của trẻ. Để kỉ luật hiệu quả, GV phải hiểu được nguyên nhân nào đang thúc đẩy đưa trẻ có những hành vi này. Muốn vậy, GV cần có sự thấu hiểu trẻ (về đặc điểm tâm sinh lí, đặc điểm cá nhân) để phân biệt rõ thế nào là trẻ thực sự “vi phạm” với cái mà GV đang nhầm tưởng là trẻ “vi phạm”, từ đó đưa ra cách ứng xử một cách nhân văn đối với trẻ. Tình yêu thương, sự thấu hiểu, bao dung là sức mạnh vô hình, giúp GV có thể gần gũi trẻ, nhận được sự tin tưởng từ trẻ, có khả năng thuyết phục trẻ nhận ra lỗi và chủ động thay đổi.

Đứng trước mỗi hành vi của trẻ, GV cần phải đặt ra câu hỏi rằng “Nguyên nhân của hành vi này là gì? Điều gì đang kích thích đưa trẻ có phản ứng như vậy. Hoặc khi đối mặt với hành vi của trẻ, GV nên có cái nhìn toàn diện về môi trường sống của chúng, hoặc trao đổi với phụ huynh, với GV, đồng nghiệp trong lớp, trong trường để xem rằng: Liệu có phải hành vi này là do trẻ học được từ 1 ai đó hay không? Việc tạo môi trường giáo dục thực sự an toàn, lành mạnh, thân thiện (cả về môi trường vật chất và môi trường tâm lí) là rất cần thiết đối với giáo dục KLTC cho trẻ MN.

Nguyên tắc 2: Thay đổi môi trường và hành vi của người lớn sẽ góp phần làm thay đổi hành vi của trẻ. Quá trình phát triển cảm xúc và hành vi của trẻ chịu ảnh hưởng rất lớn từ người lớn xung quanh. Đa số hành vi của trẻ em là do chúng học được từ người khác xung quanh môi trường (gia đình, trường MN, Cộng đồng). Trẻ em thường rất thích “bắt chước” cách ứng xử những người xung quanh và GVMN sẽ là một trong những hình mẫu mà trẻ luôn hướng đến. Vì vậy, dưới vai trò là nhà giáo, GVMN cần “làm gương” cho trẻ những hành vi tốt mà chúng ta muốn trẻ học được, đồng thời phải “nhìn lại” hành vi của chính bản thân mình và những người xung quanh trẻ, tránh các trẻ bắt chước hành vi chưa phù hợp.

Nguyên tắc 3: GVMN cần biết được mục đích đứng sau hành vi của trẻ là gì?

Khi đối mặt với hành vi của trẻ em, ngoài việc cần xác định được nguyên nhân của những vấn đề này, thì GVMN cũng cần phải phán đoán về mục đích mà đưa trẻ thực hiện hành vi đó. Chính là việc chúng ta trả lời cho câu hỏi “Tại sao trẻ lại xử sự như thế này?”. GV cần phân tích các hành vi dựa trên cách phân loại của phương pháp STEP (Systematic Training for Effective Parenting)³ thì chúng ta có thể gói gọn lại 4 loại mục đích tiêu biểu của hành vi trẻ em như sau: Hành vi thu hút sự chú ý; Hành vi tranh giành quyền lực; Hành vi trả đũa/đáp trả; Hành vi diễn tả sự yếu kém (Bất lực). Từ việc phân tích các hành vi đó, GV sẽ áp dụng phương pháp GD phù hợp với các hành vi này của trẻ.

Nguyên tắc 4: KLTC là Dạy/khuyến khích ở trẻ hành vi đúng, chứ không phải tập trung vào trừng phạt hành vi sai. Mục đích của KLTC là đưa ra những thông điệp về hành vi đúng và dạy cho trẻ cách để có thể thực hiện những hành vi đó. Người GVMN cần phải ghi nhớ rằng “KLTC không phải là việc trừng phạt trẻ, cả về thể chất lẫn tinh thần”. Đứng trước một hành vi chưa phù hợp của trẻ em, phản ứng tự động của người lớn sẽ là “Minh phải làm sao để phạt trẻ đây?”. Tiến sĩ Daniel J. Siegel và Tina P. Bryson¹ đã gợi ý rằng: Khi đối mặt với hành vi có vấn đề của trẻ, người GVMN cần phải trả lời được 3 câu hỏi sau:

- Thứ nhất: Why? Tại sao trẻ lại hành động như vậy?. Câu hỏi này nhằm giúp GVMN tìm ra nguyên nhân và mục đích của hành vi trẻ em là gì?

- Thứ hai: What? Vậy, bây giờ tôi cần phải dạy trẻ điều gì để lần sau con không có hành vi như vậy?. Ví dụ: Khi trẻ thích một món đồ chơi, trẻ giật/giành của bạn, thay vì trừng phạt trẻ, GV hãy nghĩ tới việc dạy trẻ cách thỏa thuận để chơi chung với bạn hoặc kiên nhẫn chờ tới lượt (đây cũng là cơ hội để dạy trẻ các kỹ năng xã hội)

- Thứ ba: How? Làm thế nào để dạy trẻ bài học này một cách hiệu quả?. Lúc này GV sẽ phải quyết định chiến lược nào sẽ được sử dụng để dạy cho trẻ những hành vi đúng đắn mỗi khi con có một nhu cầu gì đó cần được đáp ứng. Chẳng hạn như GV có thể lập ra nội quy lớp học, hoặc sắp xếp vào những thời điểm phù hợp (hoạt động chiều, đón trả trẻ, tận dụng tình huống...) để dạy kỹ năng cho trẻ.

Nguyên tắc 5: Xây dựng mối quan hệ hiệu quả với trẻ là chìa khoá của KLTC

Nhiều nghiên cứu khoa học đều chỉ ra rằng: Khi mà GV thiết lập được mối quan hệ chất lượng ấm áp và tôn trọng trẻ; tạo ra sự tự tin ở trẻ và sự tin tưởng ở trẻ đối với GV thì sẽ giúp làm giảm tần suất trẻ em có các hành vi tiêu cực và chưa phù hợp. Những hành vi chưa phù hợp của trẻ em, hầu hết là do sự mất kết nối của các em đối với chính bản thân mình và với người khác. Vì vậy, việc xây dựng một mối quan hệ hiệu quả giữa GV với trẻ là vô cùng quan trọng để có thể áp dụng KLTC. Một mối quan hệ hiệu quả với trẻ được xây dựng dựa trên các giá trị:

- **Hiểu:** GV phải phân nào đó hiểu về trẻ của mình. Từ “Hiểu” ở đây bao gồm cả việc biết về những đặc điểm riêng của trẻ như: Đặc điểm gia đình; Tính khí của trẻ; Điểm mạnh – điểm chưa mạnh; khả năng “học”; Sở thích... Cùng với đó là Hiểu, trả lời cho câu hỏi “Tại sao trẻ lại có những đặc điểm như vậy?”

- Tôn trọng và không định kiến

- Lắng nghe tích cực và đồng cảm: Kỹ năng lắng nghe là một điều vô cùng quan trọng trong việc tương tác hàng ngày với trẻ. Nó tạo cơ hội để GV có thể thâm nhập vào đời sống nội tâm của trẻ, thấu chắt sọi dây tình cảm và tin tưởng giữa Giáo viên và trẻ.

- **Trợ giúp hiệu quả** Để xây dựng mối quan hệ bền vững với trẻ, nhất là khi các em có những hành vi chưa phù hợp thì GV cần có chiến lược trợ giúp trẻ một cách có hiệu quả. Hãy nhớ lại 3 câu hỏi trong phần “Nguyên tắc 4” để giúp xây dựng lộ trình trợ giúp các em phát triển những chiến lược hành vi phù hợp.

Nguyên tắc 6: Kiên định và Tử tế/ấm áp

Kiên định có nghĩa là người GVMN luôn hành động nhất quán trong quá trình triển khai KLTC với trẻ. Tức là, một khi GV đã quyết định lập ra kế hoạch để đổi mặt và giải quyết hành vi của trẻ thì GV phải làm cho đến khi đạt được kết quả. Trong quá trình áp dụng Kỉ luật, tất nhiên GV sẽ phải có những cân nhắc và điều chỉnh sao cho phù hợp nhất với tình hình thực tế, GV phải kiên định, nhất quán không bỏ dờ lưng chừng. Ví dụ, khi trẻ có hành vi tranh giành/đánh bạn bè trong lớp. GV quyết định dùng KLTC để hỗ trợ các trẻ giải quyết vấn đề đến cùng. GV phải vừa kiên định, nhưng đồng thời cũng phải thể hiện sự tử tế, ấm áp với trẻ, phải dựa trên quyền lợi của trẻ. GV cần phải truyền đến trẻ một thông điệp dù GV không đồng ý với hành vi của trẻ. Nhưng GV vẫn luôn yêu thương và tôn trọng trẻ [12], [2], [3].

2.2.4. Đặc điểm của giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ MN

Giáo dục KLTC cho trẻ mầm non có một số đặc điểm sau:

a) Không sử dụng những hình thức kỉ luật mang tính bạo lực, không gây tổn thương đến thể xác và tinh thần của trẻ, cách ứng xử với trẻ không vi phạm quyền trẻ em

Những hình thức phạt nên mang tính chất xây dựng, giúp trẻ học thêm được một kỹ năng nào đó từ chính quá trình thực hiện hình thức phạt đó (ví dụ: giao cho trẻ lau khô nền nhà từ cốc nước mà trẻ làm đổ ra); GV cần đưa ra cách “kỉ luật” trẻ trên cơ sở biết và hiểu rõ về Quyền trẻ em để việc kỉ luật thực sự mang lại sự tiến bộ ở trẻ, nhưng không vi phạm đến quyền của trẻ đã được quy định bởi pháp luật. Tiếp cận dựa trên quyền trẻ em, tức là lấy các quyền trẻ em (đã được pháp luật quy định) làm cơ sở xác định cho các hành vi ứng xử của GV đối với trẻ. Các biện pháp xử

phạt luôn nhằm mục đích dạy giúp trẻ hiểu rằng cách xử sự của mình như vậy là sai, sự lựa chọn của trẻ không phải là sự lựa chọn đúng. Không sử dụng hình thức phạt khiến trẻ cảm thấy mình là người tội tệ, kém cỏi, “vô tích sự” [3].

b) Tôn trọng, không định kiến; luôn nói rõ sai phạm của trẻ, không quy kết hành vi sai phạm với nhân cách, đạo đức, bản chất của trẻ

Tôn trọng của giáo viên thể hiện ở quan điểm, thái độ và hành vi không phê phán và không đánh giá trẻ theo cách nhìn hay quan điểm của mình. Tôn trọng cũng đồng nghĩa với việc giáo viên tin tưởng vào khả năng thay đổi của trẻ so với chính bản thân các em, làm tăng sự tự tin ở trẻ. Giáo viên không đánh giá, phán xét và chỉ trích trẻ. Trước mỗi vi phạm của trẻ, GV cần động viên, khích lệ để giúp trẻ vượt qua nỗi sợ hãi (do mắc lỗi). Lời nói, cử chỉ, hành động của GV làm cho trẻ tin tưởng vào bản thân và tự sửa chữa sai lầm. Khi trẻ có hành vi “vi phạm”, GV nhấn mạnh hành vi sai phạm đó là điều không thể chấp nhận - chứ không phải bản thân trẻ là đứa không được chấp nhận. Ví dụ: thay vì nói “Con là đứa trẻ không tốt vì đã đánh bạn”; hãy nói “Con không được đánh bạn vì đánh bạn sẽ làm bạn đau” hoặc “Cô rất buồn khi con đánh bạn” [12], [2], [3].

c) Lắng nghe trẻ nói và đặt mình vào vị trí của trẻ.

Cố gắng tránh đối đầu hoặc áp đặt trẻ, nhất là trước mặt người khác. Trò chuyện, giải thích để trẻ hiểu, nhận ra lỗi và hướng dẫn trẻ cách “sửa sai” phù hợp. GV thể hiện sự mong muốn, sẵn sàng và kiên nhẫn lắng nghe trẻ nói về cảm xúc, suy nghĩ và hành động của bản thân. Từ đó, GV cần thể hiện sự đồng cảm, gần gũi, thân thiện và muốn được chia sẻ với trẻ, để trẻ có được sự tin tưởng và cởi mở khi nói với GV về mọi điều của chúng [3].

d) Áp dụng hình thức trách phạt một cách công bằng, nhất quán, phù hợp với trẻ

Trong thực tế luôn có những trẻ có xu hướng được GV yêu quý hơn so với trẻ khác. Việc áp dụng các quy định một cách nhất quán có nghĩa là GV không để tình cảm riêng chi phối hành vi của mình; áp dụng các biện pháp xử phạt một cách kiên định, trước sau như một, luôn công bằng với mọi trẻ. Trẻ sẽ tôn trọng giáo viên hơn, cảm thấy sức mạnh của các quy tắc/nội quy hơn khi mà các em tin tưởng rằng giáo viên luôn công bằng và nhất quán trong mọi chuyện. Không áp dụng hình phạt với trẻ nếu các quy định chưa được thỏa thuận và thống nhất. Nếu trẻ bị phạt vì vi phạm một “quy tắc” mà trẻ không biết trước về nó, chưa có sự thống nhất và thỏa thuận giữa GV với trẻ thì trẻ sẽ cảm thấy không biết rõ ranh giới đúng và sai, điều gì là được phép và điều gì là không, từ đó gây cho trẻ cảm giác bối rối, sợ hãi. Nếu cần bổ sung hoặc sửa đổi các quy tắc thì GV hãy bàn bạc, thảo luận và thống nhất lại với trẻ. Vào mọi thời điểm thuận tiện, GV có thể cùng nhắc lại để trẻ nhớ các quy tắc đó.

đ) GV làm gương trong cách cư xử.

GV tự kiểm soát bản thân (thay vì cố gắng kiểm soát trẻ): Điều có ý nghĩa hết sức quan trọng là giáo viên cần phải là tấm gương mẫu mực cho trẻ về tư cách đạo đức. Trẻ em học và làm theo những gì các em thấy từ cuộc sống và từ những người xung quanh. Nếu người lớn dùng bạo lực, trẻ em chắc sẽ sử dụng bạo lực. Nếu giáo viên tỏ ra giận dữ, nóng nảy, trẻ chắc cũng sẽ biểu lộ sự tức giận và khó kiểm soát bản thân. Nếu giáo viên cư xử một cách nhẹ nhàng, có lòng khoan dung, sự nhẫn nại, thì trẻ sẽ học theo cách cư xử đó. Mỗi đứa trẻ đều được tạo thành từ những đứa trẻ khác, vì vậy, GV khuyến khích cách cư xử này ở mọi trẻ trong lớp, tạo nên một bầu không khí lành mạnh và thân thiện, ngay cả khi có trẻ mắc lỗi [9].

e) Cá nhân hóa

Mỗi trẻ em có đặc điểm riêng về tâm sinh lí, tính cách, hoàn cảnh, môi trường sống... Vì thế, khi lựa chọn phương pháp giáo dục, GV cần xem xét yếu tố cá nhân trẻ để lựa chọn hình thức xử phạt hay giáo dục cho phù hợp. Thiết lập mối quan hệ cùng tham gia giữa các trẻ với nhau, GV trong cùng 1 lớp và cùng 1 trường, CBQL, nhân viên trong trường, gia đình của trẻ dựa trên nguyên tắc chia sẻ quyền, lợi ích, trách nhiệm của các đối tượng tham gia đảm bảo tính hiệu quả trong giáo dục KLTC [12], [2], [3].

2.2.5. Biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ mầm non

Biện pháp 1: Dùng hệ quả tự nhiên và hệ quả logic

Hệ quả tự nhiên: Là những gì xảy ra một cách tự nhiên, không có sự can thiệp của người lớn. Ví dụ: không ăn sẽ bị đói, không ngủ sẽ bị mệt...).

Hệ quả logic: Là những gì xảy ra đòi hỏi phải có sự can thiệp của người lớn hoặc của trẻ khác trong gia đình hoặc lớp học. (Ví dụ: khi trẻ nghịch ngợm phá hỏng đồ chơi mới mua thì trong thời gian tới sẽ không được mua đồ chơi mới, không học bài ở nhà đến lớp sẽ bị điểm kém,...)

Để việc áp dụng giáo dục dùng hệ quả tự nhiên không trở thành trừng phạt cần lưu ý: Không gây nguy hiểm cho trẻ và Không làm ảnh hưởng đến người khác.

Dùng hệ quả logic không trở thành trừng phạt cần lưu ý: Người lớn phải tôn trọng trẻ, Hệ quả logic phải liên quan với những hành vi mà trẻ gây ra và Hợp lí [11], [12], [3].

Biện pháp 2: Hình thành, thiết lập nội quy, nề nếp kỉ luật trong nhà trường và lớp học

Nội quy, nề nếp kỉ luật là những điều rất cần thiết để giáo dục, nuôi dưỡng và đảm bảo sự phát triển lành mạnh, an toàn cho trẻ. Nội quy, nề nếp tạo cơ sở cho trẻ hiểu xem những hành vi nào là phù hợp, không phù hợp và giới hạn không được vượt qua.

Có những nội quy bao gồm những quy định nghiêm khắc do người lớn hướng dẫn. Trẻ buộc phải tuân thủ và không thể thương lượng được. Có những nội quy do trẻ và người lớn cùng thảo luận, có thể thay đổi như: thời gian học bài ở nhà, làm việc nhà, thời gian giải lao, giải trí.

Một số lưu ý khi thiết lập nội quy:

- Việc thiết lập nội quy lớp học không làm phức tạp hơn nội quy nhà trường làm rõ hơn nội quy mà mang lại hiệu quả; trẻ được tham gia thiết lập nội quy, sẽ làm cho các em thể hiện trách nhiệm của bản thân tốt hơn; Hướng dẫn cho trẻ phải rõ ràng, cụ thể; Nhắc nhở trẻ để giúp trẻ suy nghĩ và nhớ lại sau đó quyết định hành động; Cho trẻ ít nhất 2 khả năng lựa chọn. Mục đích để khuyến khích khả năng suy nghĩ và đưa ra quyết định của trẻ; Cho trẻ biết hệ quả với hành vi lựa chọn. Khi trẻ biết được hệ quả, trẻ sẽ có xu hướng để tránh gây ra hệ quả như vậy

- Cảnh báo: Là nhắc nhở trẻ nghĩ về hậu quả xấu của một hành vi nào đó có thể xảy ra.

- Thể hiện mong muốn: Là khích lệ trẻ có một hành vi cụ thể nào đó [11], [12], [2], [1], [6].

Biện pháp 3: Nhắc nhở, động viên, phê bình riêng đối với trẻ vi phạm

Một số trẻ có hành vi lệch chuẩn bắt nguồn từ khâu nhận thức yếu, vì vậy những trẻ này cần có sự quan tâm ân cần chu đáo nhiều hơn từ GVMN. Việc giáo dục trẻ bắt đầu từ việc uốn nắn trẻ với cường độ và nội dung phù hợp để các trẻ tiếp nhận được vấn đề, sau đó là sự tự tin vào bản thân và thay đổi hành vi của mình đáp ứng yêu cầu của GVMN.

Khi trẻ mắc sai phạm, GV cần bình tĩnh, ôn hòa, nhẹ nhàng nhắc nhở, giải thích tận tình để các trẻ nhận ra cái sai, đồng thời chú ý khen ngợi trước lớp khi các trẻ này có biểu hiện tiến bộ. Với một số trường hợp cần gặp riêng, phân tích cho trẻ về hành vi sai của mình.

GV thường xuyên quan tâm, giám sát đến những trẻ có hành vi lệch chuẩn, xếp các trẻ vào các vị trí để quan sát, chú ý nhắc nhở và ngăn chặn kịp thời những biểu hiện chuẩn bị có hành vi lệch chuẩn của các trẻ để trẻ không có cơ hội mắc lỗi.

Có thể giao cho các trẻ một số nhiệm vụ để các trẻ thể hiện tinh thần trách nhiệm của bản thân và phát huy năng lực sở trường. Qua đó trẻ giảm dần những hành vi lệch chuẩn để xây dựng thói quen chuẩn mực. Thuyết phục, giải thích, khuyến bảo, định hướng trẻ suy nghĩ và hành động tích cực [12], [2], [1], [6].

Biện pháp 4: Tư vấn tâm lí, hỗ trợ trực tiếp để trẻ sửa chữa khuyết điểm

Tư vấn tâm lí cho trẻ được hiểu là sự hỗ trợ tâm lí, giúp trẻ nâng cao hiểu biết về bản thân, hoàn cảnh gia đình, mối quan hệ xã hội, từ đó tăng cảm xúc tích cực, tự đưa ra quyết định trong tình huống khó khăn trẻ gặp phải khi đang học tại nhà trường. Trong trường, lớp mầm non, tư vấn

tâm lí được thực hiện dưới hình thức GV trò chuyện, thể hiện sự gần gũi, đồng cảm, ấm áp và thấu hiểu trẻ trong khi trẻ bày tỏ. Mỗi trẻ đều được GV lắng nghe và tôn trọng. Các trẻ có thể chia sẻ bất cứ điều gì mà không bị đánh giá đúng hay sai. Những thông tin chia sẻ luôn được GV giữ kín hoặc có hình thức trao đổi tế nhị với gia đình.

Đặc biệt những trẻ vi phạm kỉ luật nặng như đánh bạn, nói tục nhiều lần, vô lễ với người lớn, thường xuyên phá hỏng đồ dùng hoặc thiếu trung thực... thì cần tư vấn cá nhân. Những trẻ có hiện tượng tăng động thì cần kiên trì uốn nắn từng bước để dần rèn luyện kiểm chế tính hiếu động của trẻ. Có thể thiết kế các bài luyện tập riêng để rèn luyện khả năng kiểm chế cho các trẻ này.

Để thực hiện việc tư vấn tâm lí hiệu quả, cần xác định những khó khăn mà trẻ gặp phải, từ đó có kế hoạch và lộ trình cụ thể để tư vấn cho các trẻ. Với trẻ có hành vi lệch chuẩn lặp lại nhiều lần, có dấu hiệu tiến triển hoặc dấu hiệu bệnh lí, khi tổ chức tư vấn tâm lí cho trẻ cần có kế hoạch cụ thể cũng như sự hỗ trợ từ chuyên gia và cha mẹ của trẻ [11], [2], [3], [1], [6].

Biện pháp 5: Hỗ trợ trẻ thực hiện nhiệm vụ rèn luyện theo kế hoạch giáo dục riêng đối với cá nhân để khắc phục, sửa chữa khuyết điểm

Việc yêu cầu trẻ thực hiện các nhiệm vụ rèn luyện theo kế hoạch giáo dục riêng để khắc phục, sửa chữa khuyết điểm chính là phương pháp rèn thói quen, hành vi. Hình thức này nên sử dụng với trường hợp trẻ có hành vi lệch chuẩn trong chế độ sinh hoạt và giao tiếp. Việc tổ chức chương trình và kế hoạch giáo dục riêng sẽ tạo cơ hội cho các trẻ nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ của mình, để các trẻ hiểu vai trò và trách nhiệm của bản thân mình và cố gắng thực hiện nghiêm túc. Thực hiện điều này khiến cho mỗi đứa trẻ cảm nhận sự cần cố gắng của bản thân, các trẻ sẽ không có cơ hội vi phạm hoặc nếu vi phạm không nhận được sự đồng tình của bất cứ ai. Điều đó sẽ làm giảm thiểu những hành vi lệch chuẩn của trẻ [11], [2], [3], [1], [6].

Biện pháp 6. Hỗ trợ trẻ thực hiện nghĩa vụ lao động phù hợp, vừa sức; tự khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra

Hình thức này sẽ chỉ áp dụng khi trẻ có hành vi lệch chuẩn nhiều lần, lặp đi lặp lại. Khi đó các trẻ sẽ phải tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình, tự giải quyết hậu quả do mình gây ra. Việc sử dụng hình thức này có thể thực hiện như sau:

- Trẻ vi phạm nguyên tắc (những điều đã được thống nhất) thường xuyên, sẽ phải thực hiện hình thức kỉ luật nhất định, chẳng hạn vứt rác bừa bãi, cố tình làm hỏng đồ chơi hoặc làm bẩn trường, lớp sẽ phải giúp cô (xếp cốc, xếp khăn mặt, thu dọn đồ chơi, bung ghế ăn...); không hoàn thành các nhiệm vụ cô giao sẽ phải làm xong mới được tham gia các hoạt động vui chơi cùng các bạn khác.

- Những lỗi vi phạm thuộc về đạo đức như đánh bạn hoặc có hành vi bắt nạt bạn sẽ phải xin lỗi và có hành vi thể hiện sự hối lỗi với bạn (ví dụ như lấy đồ ăn cho bạn, xếp đồ dùng cho bạn, giúp đỡ bạn, bắt tay thân ái...) trong thời gian nhất định. Nếu có hành vi hoặc lời nói làm tổn thương người khác sẽ phải thực hiện dành thời gian “tạm lắng” để trẻ suy nghĩ về hành vi hoặc lời nói của mình, tự đề xuất hình thức kỉ luật đối với bản thân phù hợp với mức lệch chuẩn của hành vi.

Với trẻ mầm non, việc áp dụng cần đảm bảo các yếu tố:

+ Áp dụng phương pháp thời gian tạm lắng chỉ trong trường hợp trẻ đang có nguy cơ làm tổn thương đến trẻ khác hoặc chính bản thân mình.

+ Nếu áp dụng đúng cách (thỉnh thoảng sử dụng và sử dụng trong một khoảng thời gian ngắn) thì sẽ có kết quả tốt, làm cho trẻ bình tĩnh trở lại, kiểm chế bản thân tốt hơn trong những tình huống gây tức giận, ức chế. Nếu áp dụng không đúng cách (sử dụng thường xuyên) thì sẽ không hiệu quả, thậm chí còn gây tác động tiêu cực tới trẻ, làm trẻ trở nên hung hãn hơn, dễ cáu giận hơn.

+ Số phút trẻ phải “tạm lắng” tương ứng với số tuổi của trẻ [11], [2], [3], [1], [6].

Các biện pháp giáo dục KLTC cho trẻ MN được vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo, tương hỗ, bổ trợ lẫn nhau trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ MN nhằm nâng cao hơn tính hiệu quả của việc giáo dục trẻ em dựa trên Quyền con người, lấy trẻ em làm trung tâm và dựa trên hoạt động chủ đạo cũng như đặc điểm tâm sinh lí của trẻ MN.

3. Kết luận

Giáo dục kĩ luật tích cực cho trẻ mầm non là rất quan trọng và cần thiết, xuất phát từ tình yêu thương trẻ. Việc giúp sinh viên sư phạm MN, GVMN thay đổi quan điểm nhận thức về giáo dục kĩ luật là việc làm rất cần thiết và rất quan trọng. Tuy vậy, thay đổi một nếp nghĩ hay thói quen đã tồn tại trong nhiều năm không phải là điều dễ dàng. Thay đổi một quan niệm đã ăn sâu vào tiềm thức lại càng cần phải có những biện pháp hiệu quả, có sự hợp tác nhiều người và cần có thời gian. Vì vậy, mỗi sinh viên, giáo viên mầm non cần chuẩn bị cho mình một tâm thế để thay đổi. Đồng thời các cơ sở đào tạo SVMN, các trường MN cần tổ chức các hoạt động và tạo mọi điều kiện để thay đổi và khuyến khích SVSP, GVMN sử dụng các biện pháp GD kĩ luật tích cực trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ MN để nâng cao hiệu quả và chất lượng GD.

Khuyến nghị dành cho cơ sở đào tạo GVMN về giáo dục và kĩ luật

- Tổ chức tuyên truyền, vận động: Tuyên truyền, vận động là một trong những biện pháp quan trọng tác động đến nhận thức của sinh viên, giáo viên MN. Công tác tuyên truyền, vận động càng rộng rãi, thường xuyên bằng nhiều hình thức phong phú như thông qua các buổi tọa đàm, hoạt động ngoại khóa, trao đổi, chia sẻ, tập huấn v.v. sẽ giúp sinh viên, giáo viên thay đổi nhận thức trong thời gian sớm nhất.

- Cung cấp sách tham khảo, tài liệu: Sách tham khảo, tài liệu là một trong những nguồn cung cấp thông tin không thể thiếu giúp thay đổi nhận thức của sinh viên, giáo viên. Thông qua nguồn thông tin này, sinh viên, giáo viên tự học hỏi và suy ngẫm, từ đó sẽ thay đổi nhận thức, thái độ.

- Tổ chức hoạt động tọa đàm, tập huấn, trao đổi, chia sẻ: Các lớp tập huấn, hội thảo mang lại cho giáo viên những cơ hội học hỏi và chia sẻ ý tưởng hay. Các cơ sở đào tạo cần tổ chức các hội thảo, tập huấn để giáo viên nhận thức được lợi ích của việc sử dụng các biện pháp KLTC, giúp sinh viên, GVMN chọn lọc, sáng tạo những hình thức giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ em lớp mình.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích việc thực hiện các biện pháp giáo dục kĩ luật tích cực

Nhà trường cần có một cơ chế cụ thể trong việc thực hiện các biện pháp giáo dục KLTC. Cơ chế này được xây dựng trên cơ sở thống nhất đầy đủ các nội dung như kiểm tra giám sát việc thực hiện, khen thưởng, tôn vinh những sinh viên, giáo viên thực hiện tốt, kĩ luật nghiêm khắc những giáo viên vi phạm. Việc thực hiện tốt cơ chế này sẽ đảm bảo khuyến khích giáo viên áp dụng các biện pháp giáo dục KLTC [12], [3], [13], [6].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Quốc Hội, Luật số: 43/2019/QH14, *Luật Giáo dục*, ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019.
- [2] Bộ giáo dục và đào tạo dự án phát triển giáo dục trung học phổ thông giai đoạn 2 (2015), *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông về giáo dục kĩ luật tích cực*.
- [3] TT Nam (chủ biên), VTN Minh, NM Thành & VN Dự, (2021). *Giáo dục kĩ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi MN*, Tài liệu BDGV theo đề án 33, Bộ GD & ĐT.
- [4] <https://www.unicef.org/vietnam/vi/thông-cáo-báo-chí/unicef-khuyến-khích-kĩ-luật-tích-cực-trong-cách-giáo-dục-trẻ>, ngày 20 tháng 11 năm 2018.
- [5] Tổ chức Plan tại Việt Nam (2009), *Phương pháp kĩ luật tích cực*; (20166) *Phương pháp kĩ luật tích cực – tài liệu dành cho tập huấn viên*.

- [6] Jane Nelsen, Edd, Lynn Lott, MA, MFT & Stephen Glenn H, (2021). *Phương pháp giáo dục kỉ luật tích cực* (Bộ 2 Tập). NXB Công thương, Hà Nội.
- [7] <https://nsti.vista.gov.vn/projects/dth/ngghien-cuu-giao-duc-ky-luat-tich-cuc-doi-voi-hoc-sinh-cac-truong-trung-hoc-pho-thong-nham-giam-thieu-bao-luc-hoc-duong-tai-tien-giang-110446.html> truy cập 15h11 phút ngày 23/9/2024.
- [8] [https://doi.org/10.54607/hcmue.js.21.2.3825\(2024\)](https://doi.org/10.54607/hcmue.js.21.2.3825(2024)) truy cập 15h17 phút ngày 23/9/2024.
- [9] Joan ED, (2006). Tài liệu “Kỉ luật tích cực trong thực hành làm cha mẹ hàng ngày” của Save childrend - Tổ chức Cứu trợ Trẻ em – Văn phòng đại diện tại Việt Nam.
- [10] <http://www.positiveparentingconnection.net/positive-disciplinePositiveDisciplineDr.JaneNelsen>.
- [11] PT Nga, LT Luận & MTC Nhung, (2023). *Giáo dục kỉ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non*. Đại học Đà Nẵng.
- [12] LT Nhung & BT Lâm, (2022). Thiết kế và sử dụng tình huống giáo dục long biết ơn cho trẻ 5 – 6 tuổi. *Tạp chí Khoa học, Đại học Sư phạm Hà Nội*, 67(4A), 143-153.
- [13] “*Discipline Definition & Meaning* | Britannica Dictionary”. www.britannica.com. Retrieved 2024-05-07. Truy cập 14h30 phút ngày 23/9/2024.
- [14] <https://hieuluat.vn/tu-dien-phap-luat/ky-luat-la-gi-loi-ich-cua-ky-luat>
- [15] Teresa L, Jody Mc & Suzanne S, (2018), *Kỉ luật tích cực trong nhà trường và trong lớp học: hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động cho trẻ* (Bình Max dịch). NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [16] <https://hnue.edu.vn/hoithaonckh/p/khoa-tap-huan-ap-dung-ky-luat-tich-cuc-trong-quan-ly-lop-hoc-o-truong-mam-non-9113> truy cập 15h 30 phút ngày 23/9/2024